

Số: 06/2024/QĐST-DS

Long Mỹ, ngày 27 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2023/TLST-DS, ngày 13 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần P.

Địa chỉ: Khu công nghiệp T, phường T, quận Bì, thành phố C.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Công H - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Ngọc V, sinh năm 1978.

Địa chỉ: 10M8, Lưu H, phường M, thành phố L, tỉnh A.

Bị đơn: Ông Trần Thanh C, sinh năm 1979.

Bà Trương Kỳ A, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp T, xã L, thị xã L, tỉnh H.

Vụ kiện: “Tranh chấp hợp đồng mua bán”.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Công ty Cổ phần P có người đại diện theo uỷ quyền ông Trần

Ngọc V và bị đơn ông Trần Thanh C, bà Trương Kỳ A cùng thống nhất số tiền ông C, bà A còn nợ Công ty Cổ phần P tính đến ngày 19/3/2024 là 10.330.677.175 đồng (mười tỷ, ba trăm ba mươi triệu, sáu trăm bảy mươi bảy nghìn, một trăm bảy mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là 7.379.586.900 đồng (bảy tỷ, ba trăm bảy mươi chín triệu, năm trăm tám mươi sáu nghìn, chín trăm đồng) và tiền lãi là 2.951.090.275 đồng (hai tỷ, chín trăm năm mươi một triệu, không trăm chín mươi nghìn, hai trăm bảy mươi lăm đồng).

Bị đơn ông Trần Thanh C và bà Trương Kỳ A có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Công ty Cổ phần P số tiền 10.330.677.175 đồng (mười tỷ, ba trăm ba mươi triệu, sáu trăm bảy mươi bảy nghìn, một trăm bảy mươi lăm đồng) tính đến ngày 19/3/2024, trong đó nợ gốc là 7.379.586.900 đồng (bảy tỷ, ba trăm bảy mươi chín triệu, năm trăm tám mươi sáu nghìn, chín trăm đồng) và tiền lãi là 2.951.090.275 đồng (hai tỷ, chín trăm năm mươi một triệu, không trăm chín mươi nghìn, hai trăm bảy mươi lăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Trần Thanh C, bà Trương Kỳ A phải chịu số tiền 29.583.000 đồng (Hai mươi chín triệu, năm trăm tám mươi ba nghìn đồng) (đã có xem xét miễn giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án).

Nguyên đơn Công ty Cổ phần P có người đại diện theo ủy quyền ông Trần Ngọc V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 59.165.000 đồng (năm mươi chín triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) theo lai thu số 0007601 ngày 13/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều

30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THA DS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đình Tiến